**Gợi ý một số nội dung cần tập trung thảo luận tại đại hội đảng các cấp**

(TUAG)- Gợi ý một số nội dung trong Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI cần tập trung thảo luận tại đại hội đảng các cấp.

**1. Về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 – 2020**

Đề nghị cho ý kiến về:

- Dự thảo Báo cáo đánh giá trong 05 năm kinh tế tăng trưởng từng năm phù hợp với nguồn lực của địa phương. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng khu vực nông nghiệp, tăng khu vực thương mại - dịch vụ và công nghiệp - xây dựng. GRDP bình quân đầu người tăng khá, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường, tổ chức bộ máy hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả.

Những đánh giá được nêu trong dự thảo Báo cáo chính trị đã chính xác chưa? Cần bổ sung, điều chỉnh hay làm rõ nội dung nào?

-    Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X, đã rút ra một số hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Cần bổ sung những nội dung gì?

**2.    Quan điểm, mục tiêu và các khâu đột phá nhiệm kỳ 2020 – 2025**

Đề nghị cho ý kiến về:

(1)    Dự báo tình hình thế giới, khu vực, trong nước và tỉnh An Giang đã nêu có đầy đủ và phù hợp chưa? Cần bổ sung những thuận lợi, khó khăn và tiền ẩn nguy cơ gì? Dự báo tình hình và tác động đến Tỉnh trong 05 – 10 năm tới? Trên cơ sở đó, cần có giải pháp gì để tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức?

(2)    Quan điểm phát triển:

-    Về mô hình phát triển: Nông nghiệp là nền tảng của nền kinh tế; dịch vụ, du lịch và công nghiệp là động lực cho phát triển.

-    Về tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng: Chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng chuyển dịch hợp lý từ nông nghiệp sang công nghiệp và thương mại, dịch vụ; tăng chất lượng, giá trị lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ và du lịch; nâng cao trình độ sản xuất, kinh doanh, năng lực cạnh tranh của các chủ thể kinh tế; chú trọng phát triển các ngành nghề vừa tăng thu nhập của người dân, vừa tạo nguồn thu ngân sách.

Các quan điểm nêu trên có đầy đủ, phù hợp chưa? Cần xem xét điều chỉnh những vấn đề gì?

(3)    Mục tiêu tổng quát được nêu trong dự thảo Báo cáo chính trị xác định Phát triển hài hoà giữa kinh tế với văn hoá xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Phấn đấu đến năm 2025, tăng trưởng kinh tế của An Giang bằng mức trung bình cả nước; đến năm 2030 tăng trưởng kinh tế đạt trên mức trung bình cả nước.

Mục tiêu trên có sát hợp với thực trạng phát triển và dư địa, khả năng phấn đấu của Tỉnh chưa? Cần xem xét điều chỉnh những vấn đề gì?

(4)    Xác định 03 khâu đột phá của nhiệm kỳ Đại hội XI là: Đầu tư hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp và du lịch. Cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, tập trung vào chất lượng nguồn nhân lực, quản trị doanh nghiệp và nâng cao giá trị các mặt hàng chủ lực.

Các khâu đột phá nêu trên có phù hợp với thực tiễn địa phương chưa?

Nếu có thì khâu đột phá nào sẽ là trọng tâm và mang tính quyết định?

(5)    Một số chỉ tiêu chủ yếu:

-    Giai đoạn 2020 – 2025 đề ra 14 chỉ tiêu (Đại hội X là 15 chỉ tiêu), trong đó, chỉ tiêu GRDP với tăng trưởng bình quân 05 năm đạt 7%.

-    Định hướng giai đoạn 2025 – 2030 với 02 phương án:

+ Phương án 1: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2025- 2030 đạt 7%;

+ Phương án 2: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2025  
- 2030 đạt 7,5%.

Trên cơ sở dự báo tình hình thế giới, khu vực, trong nước và các dư địa, nguồn lực của Tỉnh trong 05 năm và 10 năm tới dự kiến các chỉ tiêu có sát hợp chưa? Giai đoạn 2025 - 2030 chọn phương án nào là phù hợp?

**3.    Nhiệm vụ và giải pháp phát triển 05 năm 2020 – 2025 (03 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 15 nhóm giải pháp)**

Đề nghị cho ý kiến các nhiệm vụ, giải pháp được thể hiện tại dự thảo Báo cáo chính trị như vậy đầy đủ chưa? Cần bổ sung, điều chỉnh hay bỏ nội dung nào:

***3.1.    Nhiệm vụ trọng tâm:***

(1)    Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; xây dựng các chi bộ, đảng bộ trong sạch, vững mạnh, đoàn kết thống nhất, dân chủ, kỷ cương; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có lý tưởng cách mạng, có động cơ làm việc đúng đắn, gương mẫu, nói đi đôi với làm, yêu thương đồng chí và có trách nhiệm đối với Nhân dân.

(2)    Tiếp tục phát huy hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(3)    Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị các cấp và các tầng lớp Nhân dân cùng chăm lo cho công tác an sinh xã hội. Chú trọng tổng kết thực tiễn, phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu để nhân rộng, tạo sự lan tỏa trên địa bàn.

***3.2.    Giải pháp chủ yếu (15 nhóm)***

(1)    Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng trong nông nghiệp, tập trung xây dựng thương hiệu nông sản, mở rộng thị trường tiêu thụ nhằm nâng cao chất lượng, giá trị, sức cạnh tranh hàng hóa nông sản An Giang.

Chuyển đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp đơn thuần sang phát triển kinh tế nông nghiệp với phương châm “thị trường hóa hoạt động nông nghiệp để ổn định đầu ra cho nông sản; công nghiệp hóa và công nghệ hóa nông nghiệp để tăng năng suất, chất lượng; dịch vụ hóa nông nghiệp để tăng cường chuyên môn hóa và cải thiện hiệu quả; nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu để phát triển bền vững”.  
Thu hút, hình thành một số doanh nghiệp nông nghiệp đầu tàu dẫn dắt chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản chủ lực của Tỉnh (lúa, cá, rau màu, cây ăn quả).

(2)    Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, tạo động lực mới cho tăng trưởng.

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành Công nghiệp theo hướng ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản công nghệ cao, năng lượng sạch.

Phấn đấu đến năm 2025 phần lớn các sản phẩm nông nghiệp đều qua chế biến trước khi ra thị trường.

(3)    Phát huy mạnh mẽ thế mạnh về thương mại, dịch vụ và du lịch.  
Thúc đẩy phát triển mạnh bốn loại hình dịch vụ về dịch vụ du lịch, dịch vụ tín dụng, dịch vụ y tế, dịch vụ đô thị theo hướng chất lượng, hiện đại, tạo ra giá trị gia tăng phục vụ phát triển kinh tế chung của Tỉnh.

Có giải pháp hiệu quả gia tăng độ mở của nền kinh tế, đẩy mạnh phát triển các trung tâm, các điểm tập kết trung chuyển hàng hóa nhất là hàng hóa nông sản và phát triển các loại hình dịch vụ logistics (dịch vụ cung cấp, vận chuyển hàng hóa tối ưu) gắn với phát triển sản xuất, xuất nhập khẩu và thương mại, dịch vụ phát triển thương mại điện tử.

Phát triển đồng bộ các loại hình du lịch tâm linh - sinh thái - nghỉ dưỡng. Khai thác đặc trưng riêng của từng địa phương để phát triển du lịch và hình thành “Mỗi địa phương là một điểm đến”. Đa dạng hóa sản phẩm du lịch, những hoạt động văn hóa, giải trí về đêm… thu hút và giữ chân du khách.

(4)    Huy động các nguồn lực, nhất là nguồn lực của xã hội đầu tư hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp, du lịch và đô thị.

Xây dựng các chính sách đòn bẩy để thu hút đầu tư, huy động mọi nguồn lực cho phát triển, tập trung vào các ngành kinh tế mũi nhọn.

Huy động nguồn lực đầu tư những công trình giao thông trọng điểm, phát triển hệ thống giao thông đường bộ và đường thủy kết nối các điểm tập trung dân cư, các vùng sản xuất nông, lâm nghiệp, các khu công nghiệp, khu du lịch…

(5)    Nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp nhằm phát huy vai trò của kinh tế tư nhân trở thành động lực cho phát triển.

Kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh cạnh tranh, an toàn, thông thoáng, thân thiện, minh bạch chính sách, tạo điều kiện cho mọi tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Kêu gọi đầu tư, hình thành các doanh nghiệp lớn dẫn dắt, liên kết với các doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, du lịch.

(6)    Phát triển giáo dục - đào tạo gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của Tỉnh.

Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục - đào tạo, đồng thời khuyến khích phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập. Tập trung nâng chất Trường Cao đẳng Nghề, Cao đẳng Y tế, tạo điều kiện thuận lợi trong việc xây dựng phân hiệu Trường Đại học Tôn Đức Thắng.

Tập trung phát triển nhân lực cạnh tranh phục vụ thị trường lao động trong và ngoài nước.

(7)    Nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và góp phần phát triển lĩnh vực dịch vụ của Tỉnh.

Huy động nguồn vốn tập trung tiếp tục đầu tư xây dựng và phát triển các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa theo lộ trình quy hoạch như Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện Mắt - Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Sản Nhi, mở rộng Bệnh viện Tim Mạch…

(8)    Phát huy giá trị và sức mạnh văn hóa, con người An Giang.

Nâng cao hình ảnh quê hương và con người An Giang thông qua đẩy mạnh việc giới thiệu, phát huy các giá trị, bản sắc văn hoá đặc trưng của địa phương. Khơi dậy truyền thống văn hóa của con người An Giang “dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm” vì mục tiêu phát triển của Tỉnh và chung sức thực hiện các chính sách an sinh xã hội vì cộng đồng.

Xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học. Khơi dậy tiềm năng đổi mới sáng tạo và khát vọng làm giàu chính đáng của cộng đồng dân cư An Giang. Gắn chặt phát triển văn hóa với phát triển du lịch, đồng thời, bảo vệ, giữ gìn các giá trị văn hoá tốt đẹp cho các thế hệ sau. Tăng cường văn hóa đối ngoại, ngoại giao văn hóa để giới thiệu hình ảnh của Tỉnh.

(9)    Quản lý phát triển xã hội bền vững, đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội.  
Ưu tiên đầu tư cho phúc lợi xã hội, nhất là về giáo dục, chăm sóc sức khoẻ, thông tin và nhu cầu đi lại của người dân. Thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng trên cơ sở huy động mọi nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực nhà nước, đảm bảo người có công có mức sống từ trung bình khá trở lên.

(10)    Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên, môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, sạt lở bờ sông; các biện pháp bảo vệ môi trường, quản lý xả thải để bảo vệ tài nguyên nước và có biện pháp tạo vùng dự trữ nước ngọt để hạn chế tác động của biến đổi khí hậu.

Tập trung tháo gỡ điểm nghẽn về tích tụ đất đai, xây dựng và triển khai có hiệu quả đề án tạo quỹ đất phục vụ yêu cầu thu hút đầu tư; quản lý chặt chẽ đất công, đất bãi bồi. Kiên quyết thu hồi đất các dự án được giao nhưng không sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích, kém hiệu quả.

(11)    Đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Tăng cường đối ngoại trên các mặt, nhất là đối ngoại quân sự, đối ngoại Nhân dân, góp phần ngăn ngừa các hoạt động chống phá từ xa, tạo môi trường hòa bình, ổn định.

(12)    Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Phát huy vai trò tích cực của báo chí, cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị để chủ động phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

(13)    Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương.  
Xây dựng chính quyền thân thiện, năng động trong điều hành và trách nhiệm với Nhân dân. Nâng cao trách nhiệm, xây dựng phong cách, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; ứng dụng mạnh công nghệ thông tin, đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử và củng cố kỷ cương hành chính nhà nước.

(14)    Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Phát huy dân chủ ở cơ sở, vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Nâng cao chất lượng triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng, phát huy sức mạnh khối đoàn kết dân tộc, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và chăm lo cho công tác an sinh xã hội.

Phát huy dân chủ ở cơ sở, nâng cao chất lượng các hình thức dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện; hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

(15)    Xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức của công tác tư tưởng, tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận xã hội. Chú trọng xây dựng văn hóa Đảng trong các tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên. Rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Hoàn thiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, (khoá XII).

Tập trung kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ, chống lạm chức, lạm quyền, chạy chức, chạy quyền. Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ.

Tiến hành kiểm tra, giám sát thường xuyên, toàn diện, khách quan, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ, nhất là đối với những địa bàn, lĩnh vực có vấn đề “nổi cộm”, dễ phát sinh tiêu cực.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, trước hết là đối với hệ thống chính trị.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH**

**Nguồn:** [**http://tuyengiaoangiang.vn/van-kien-tinh-11/**](http://tuyengiaoangiang.vn/van-kien-tinh-11/)